

Chuyện Của Chị Xoan

Đỗ Hà

- Chị Xoan ơi, cho em bát bún ốc nhé, cay vào chị ạ!
- Chị Xoan ơi, cho em bát bún dọc mùng nhé, dọc mùng Cộng[1] mới sang bà chị nhỉ. Có mấy con cá khô cho chị này, cá Arò-khan-ghen-xcờ[2] đây chị nhé!
- Cảm ơn chú Hoan quá, chị sẽ cho chú dọc mùng ngon nhất nhé! Thề dạo này có chạy được gì không?

Xoan đơn đả, tíu tít, cặp mắt nheo cười, chị gọi, chị nói, chị làm luôn tay. Bún ốc của chị Xoan từ lâu đã nổi tiếng ở cái xứ lạnh này. Cái nhà ăn mà không có món bún ốc của chị, có lẽ nó cũng chỉ làng nhàng như bao nhiêu nhà ăn ở các ổ khác thôi. Anh Tuấn, chủ nhà hàng thường bảo: "May mà có bà Xoan, bà ấy là cái duyên của nhà hàng này vậy". Mà chị Xoan cũng chỉ nấu giỏi món bún ốc thôi. Lần nào theo xe lên Mat[3] ăn hàng, tụi tôi cũng phải rủ nhau sang đây xì xụp bát bún. Mà lạ lắm, chị ấy bày biện, trộn rau thế nào mà anh em tụi tôi cứ tưởng tượng là mình được ăn bát bún ốc nóng ở ngay chợ Mơ ấy: ồn ào, chen chúc, lọ tương ớt, lọ dấm ớt, rau sống xanh và thơm, nước dùng thì đỏ ớt, con ốc nó quện vào váng mỡ vàng gạch, hấp dẫn lắm cơ, mà nóng, mà cay bỏng giấy, mà hi hoạp húp... Chao ôi, đã quá! Ngoài trời, tuyết vẫn bay, trắng xoá, cái lạnh xiết da thịt... Nồi nước dùng sôi xì xèo trên bếp, tỏa mùi thơm cay đến nao lòng.

- Thời buổi này mà nhà chị vẫn đông khách gớm nhỉ?
- Cũng bình thường thôi chú ạ, không có lỗi đâu, chẳng lẽ lại bỏ nghề. Mà chị có còn biết làm nghề nào khác đâu.
- Hàng hóa bây giờ ế ẩm lắm - Anh Tuấn, chủ nhà hàng tiếp.
- Em thấy bảo đến mừng tám tháng ba có khi lại bán được đấy ạ - Một cô to béo góp chuyện.
- Thì là mong như thế, cô ạ! - Chị Xoan nói.

Chị Tú, vợ anh Tuấn:

- Lạy giời, cũng mong cho nó ổn định lại chứ. Gớm, sau cái đận "tháng tám chín tám"[4], biết bao nhiêu người phút chốc mất trắng cả. Thương nhất là dân du lịch. Lắm người bán nhà, bán cửa đi để lấy tiền sang, giờ còn mỗi nước bán thân để mà kiếm vé về thôi đấy, em ạ.
- Thế cái bé con nhà chị đâu rồi, chị Xoan? - Một người đàn ông ngồi tít tận góc bàn trong cùng hỏi với ra.
- Em cho nó về rồi, anh ạ. Bố nó chẳng nhìn thì thôi, em cho nó về ở với hai vợ chồng nhà cô út vậy.
- Thế bên nội nhà họ không có ý kiến gì hả chị Xoan? - Một chị nom có vẻ đài các với chiếc áo len cổ lọ, màu lửa, tham gia.
- Họ bảo, đàn bà bỏ nhà, lại còn đi Nga thì nhà họ chả chứa. Mà cần gì, hả chị?...

Cứ như vậy, chị Xoan vừa làm, vừa trò chuyện với khách. Hồi đầu, tôi cũng rất ngạc nhiên. Hồi ra mới biết, chị ấy quen rồi, và lại ở đây mọi người ai cũng coi chị như người quen thân, ai cũng cảm thấy phải

có trách nhiệm, phải quan tâm tới chị ấy, đôi khi cũng có những người tộc mạch, gạn hỏi chuyện của chị để rồi mang đi làm quà ở nơi khác, nhưng cơ bản là chị ấy có nhu cầu chia sẻ với mọi người, thể thôi ...

Lần đầu tiên, Hùng "nháy" rủ tụi tôi vào đây cũng lâu lắm rồi. Nó bảo nó đãi tụi tôi bún ốc Thanh Trì nổi tiếng. Cả hội giãys đành ạch. "Thằng này láo, chỉ có bánh cuốn Thanh Trì ngon nổi tiếng, thậm chí cả trong ca dao nói, chứ làm gì có bún ốc Thanh Trì". Nó nhìn chúng tôi cười ngất nghêu: "Dào ôi, xứ Thanh thì vẫn là Thanh xứ mà, mày có ra Hà Nội ở đến trăm năm, chắc gì mày đã đứt gốc rễ thâm mưa Hà Nội hả. Tao bảo đảm mày sẽ mê tít, chẳng những bún ốc, mà cô hàng bún nữa, con ạ!". Thế mà nó đúng thật. Hoá ra, nó với chị Xoan cùng là đồng hương "tận làng Vân" cơ, nghe đâu còn là con dì, con già, thậm chí chưa xa lắm nữa. Chả trách, nó thạo thế.

Hồi đầu gặp chị, tôi hơi là lạ, ngại ngại. Người đàn bà ấy có cái gì không bình thường, thậm chí tốt bụng một cách không bình thường. Dần dần rồi cũng quen, gặp chị, tôi cảm thấy ấm áp hơn. Chúng tôi sẵn lòng nghe chị tâm sự, nhiều khi chuyện chỉ có thể, chị cũng kể đi, kể lại. Thậm chí, tụi tôi thuộc nằm lòng "cái ngày ấy", nhưng chẳng thằng nào dám cắt ngang câu chuyện. Chị kể mãi, đến khi mệt thì thôi. Quay ra, dựa vào cái bàn trong góc nhà hàng, chị lại tiếp tục công việc của mình một cách vô tư, như thể chị vừa kể một câu chuyện của một người nào đó. Đôi khi bị trêu, chị cười rất lành, hai con mắt lúng liếng nâu. Cái Hà, người yêu của tôi, lần đầu tiên gặp chị, nó bảo: "Chị Xoan nom hiền thế, chắc ngày xưa cũng đẹp lắm, như thôn nữ trong các câu chuyện cổ ấy, anh nhỉ!". Chị hiền thật, giọng nói của chị bao giờ cũng thủ thủ, thủ thủ. Nó làm cho người ta bất ngờ bị lôi cuốn bởi cái sâu thẳm của nó, bởi cái gì đó rất thật trong lòng người nói chuyện. Thế mà không ngờ, Hùng "nháy" bảo: "Bà ấy khổ vì cái tính tốt bụng và cực đã đời vì cái nét đẹp đậm thắm ấy, thật đấy"...

Xoan chân chất như cây lúa, đọt khoai. Thậm chí mọi người ở cái làng Vân này đều bảo: "Ai mà lấy được cái Xoan làm vợ, thì chắc cha mẹ cũng được nhờ". Cả làng này chứng kiến Xoan lớn lên, chưa ai nghe thấy Xoan to tiếng bao giờ. Có đám âm ỉ nào, dù là xóm trên ngõ dưới, người ta cũng cảm có thấy bóng Xoan đâu. Con bé nhút nhát đến lạ. Mà nói gì cũng thắm thà, thắm thì.

Ở cửa ngõ vào Hà Nội, ngay phía trên là ga Giáp Bát (thửa ấy còn chưa được là nhà ga đón khách phía nam đâu, mà cũng chưa xây dựng bến xe Giáp Bát), bám sát hai ven đường Quốc lộ số một, rồi nối nhau là ba làng: Pháp Vân, Hoàng Liệt, Tứ Kỳ thuộc huyện Thanh Trì. Những viên đá lót đường vào làng Tứ Kỳ đã trơn nhẵn, xanh bóng với thời gian. Mẹ tôi kể: "Ngày xưa, trai các nơi khác khi lấy gái làng Tứ, ngoài cỗ biện cho quan viên, còn phải có một viên đá lót đường làng". Ngay cái giếng làng cũng có từ lâu lắm rồi, cả đến người già trong làng cũng không còn nhớ chi tiết nữa. Chả hiểu sao, nếu cứ lấy nước giếng đó mà làm bún, thì bún rất trắng và ngon. Bún Tứ Kỳ ngon có tiếng. Sợi bún thật nhỏ, dài và trắng mịn. Bún được làm thành từng lớp rồi, lót lá dong xanh thật nổi, hoặc được nắm lại thành từng nắm, gọn nhỏ. Màu lá dong xanh mướt còn vương những giọt nước, màu trắng mịn màng và vị bún chua chua, thơm, làm con đói từ đâu kéo về hành hạ người ta khủng khiếp. Giá mà bên cạnh lại có bát mắm tôm, được trộn với ớt tỏi, nổi mùi quện rữ, lớp bột chanh phồng lên kéo nứ. Gớm, chỉ nhìn mà đã thèm rỏ dãi.

Còn Hoàng Liệt vốn dân làng đầm, có nhiều ao hồ, dân làng từ xưa đã có nghề mò cua, bắt ốc. Đầm Linh Đàm vốn đã đi vào sử sách và là niềm tự hào của làng. Người Hoàng Liệt đã không bước chân xuống đồng ruộng thì thôi, chứ đã nhúng ướt chân là thể nào cũng có tôm, cua, cá, ốc mang về. Ốc đá Hoàng Liệt vừa béo, vừa to. Chao ôi, luộc lên, con ốc cứ nần nần, béo n्हể cả miệng, vỏ ốc xanh nhẵn như đá ngàn năm, rồi lá chanh, ớt chỉ thiên giã nhỏ, cay động lên ốc, rồi gừng tươi, cũng được giã nhỏ, nổi những sợi gừng lẫn tăn, lẫn tăn vàng, những cái gai chanh nhòn nhọn xanh xanh, con ốc cứ phải xoắn từ từ, xoay ra khe khẽ, cắn vào dai dai, nhai sần sật, béo, cay, thơm, ngon cứ là chết luôn.

Làng Vân có con đường lát gạch xây, sạch sẽ. Làng có nhiều nhà ngói sớm nhất. Ngay khi thất bát, Tứ Kỳ và Hoàng Liệt khốn đốn, người làng Vân vẫn nhàn hạ, ung dung. Cả cái Hà thành này làm sao mà bỏ được món bún ốc ngon có tiếng ấy. Đây, mẹ Xoan chỉ có một gánh bún ốc thôi, bà nuôi cả nhà, nuôi bố làm cán bộ, nuôi anh Xoan đi học đại học, các em Xoan và cả Xoan nữa, đều được ăn no, mặc ấm. Xoan,

cô con gái lớn, lại xinh xẻo nhất nhà, vừa mới không nhổng đã thấy các anh ngáp ghé, chả hôm nào mà không có người viếng chơi. Xoan lành lắm, nhưng lại chậm, vì vậy cô học hành cũng chật vật. Mặc dù không hề cao ngạo, nhưng sự "quan tâm" của trai làng, rồi của các anh trên Ga cũng làm Xoan mất tập trung vào cái sự học.

Bố Xoan buồn lắm! - "Anh thi học như thế, mà con cái Xoan đồ đốn quá, bà xem, liệu mà bảo nó" - ông nói với vợ. "Dào ôi! Thi ngày xưa tôi cũng chỉ vào được công chợ thôi, sao ông chẳng chê" - bà cự nự - "cái sự học là cái sự khó. Vả lại nó cũng chăm đấy chứ, nhưng học tài mà thi phận". Dù cố đến mấy, Xoan vẫn thi trượt vào cấp ba. Ông Xuân lồng lên, bà Xuân khóc và nghỉ chợ. Nhưng rồi với các mối quan hệ của bố mình, Xoan cũng được vào học hệ bổ túc. Những năm bổ túc của Xoan quả là nặng nề, cô chỉ mong những buổi chiếu phim ở sân bãi làng Vân thôi. Nó vui biết bao nhiêu! Nó nhẹ nhàng biết bao nhiêu!

Dù không thích, nhưng Xoan chưa bao giờ có ý định chống lại bố, chống lại cái nếp nhà. Có chăng, ngoài sự cam chịu là niềm mơ ước thầm kín. Khi đêm về, ánh trăng soi dài, xuyên qua những vòm lá bưởi, lay lay bên cạnh cửa sổ giường cô nằm. Đôi khi ánh trăng nghịch ngợm vượt lên làn tóc óng mượt của cô. Trăng táo bạo, ghé vào cùng gối bên cô. Xoan xoè tay, cho ánh trăng chảy tràn qua kẽ ngón, trơn man. Trong lòng cô dậy lên những cảm giác mà cái Thanh, cái Hằng hay kể. Những cảm giác nao nao, háo hức, tò mò khi cô dăm dúi đọc những câu chuyện cấm, giấu tịt tận đáy bồ thóc trong buồng. Bất chợt, nếu mẹ hay cái Loan trở mình, cô toát hết mồ hôi, vội vàng nhắm mắt lại, nằm im dường như nín thở.

Cho đến một hôm, cả nhà tíu tít đón Giang, bạn học đại học với anh Toàn về chơi. Chẳng hiểu sao, mãi năm thứ ba, mới có bạn học của anh về chơi nhà. Mặc dù, anh học đâu có xa nhà mấy đâu! Vả lại, nhà cô đâu có phải nghèo hèn gì lắm. Xoan ngây ngất ngắm chàng trai thành nội. Anh thanh cao làm sao, anh hoàn thiện làm sao! Những bạn con trai quanh đây nói năng sao mà thô kệch. Cái giọng của chúng sao mà quê thế. Đáng chúng sao mà cục mịch thế. Đến đôi dép Tiền Phong của Giang dường như cũng trắng hơn, là lạ hơn. Đôi tay dài, sao mà thon thả. Xoan quên mất, đứng như trồng trước cửa. "Ô kìa, con bé này, đun nước pha chè đi chứ!" - ông Xuân giục con gái.

Thế rồi, Xoan biết nhớ mong! Thế rồi, Xoan biết yêu. Giang cũng yêu Xoan lắm. Giang xin phép ông bà Xuân đưa Xoan đi chơi. Rồi họ cùng trốn đi chơi. Họ như đôi chim cu mà Xoan vụng về thêu trên những chiếc khăn tay hạnh phúc, chúng nhìn nhau ngây thơ, say đắm, dường như chẳng có gì làm chúng rời nhau được. Xoan tin anh Giang lắm. Xoan mơ nhiều lắm về chuyện của hai người. Khi anh cắn khe khẽ vào má cô, thậm chí thè thốt, Xoan thấy lòng lâng lâng. Rồi Xoan cho anh tất cả. Cô gái đâu có thể nghĩ rằng người ta có thể phỉ tay, rũ bỏ những gì thiêng liêng mà người ta thè thốt. "Cô bảo là của tôi à? Thế lỡ cô chữa với thằng khác thì sao? Quanh đây toàn bụi rậm với ao hồ? Cô lấy gì mà đảm bảo?" - "Em chỉ biết có mình anh thôi!" - "Thế còn cái lũ cứ về về quanh cô những ngày khác?" - "Làm gì có!" - "Chẳng biết, về bảo bố cô lo đi, thế mà cũng bảo con nhà gia giáo"...

Đó là buổi cuối cùng họ đi chơi với nhau. Xoan chẳng giấu mãi được, vì cô đau khổ quá. Ông Xuân đập phá đồ đạc trong nhà, ông đánh Xoan, ông day nghiêng thẳng con trai và lũ bạn Sở Khanh của nó. Bà Xuân và lũ trẻ con mặt mũi tái mét, dúm dóm lại trên góc giường như gà gập bão. Rồi Xoan bị trói chặt trong buồng. Cả họ Nguyễn phải họp lại. - "Góm đâu ngờ ma ăn cổ, ông bà nhỉ?" - "Cái con bé lành như cục đất, đẹp nồn nà như hòn bột vậy mà khổ nháy?"...

- Rồi sao hả, anh Hùng – Một đứa trong bọn tôi sốt ruột.

- Thì vẫn phải nuôi thôi. Nhưng đồ chúng mày tưởng tượng nổi, giữa thời đại văn minh này, người ta có thể gọt tóc bôi vôi được đấy. Thế mà bà Xoan bị. Chà, cái đận đấy cả ba làng như phát cuồng lên ấy. Cả phía trên khu Ga, rồi ồn xuống tận thị trấn Văn Điển nữa chứ. Đâu đâu cũng chuyện bà Xoan. Mẹ tao còn

bảo: "Thế không có chuyện của nó, chúng mày nuốt không trôi à? Còn mấy con nỡm này nữa, giờ cái hồn đấy, khỏi phải cười người vội!". Người thương thì bảo khổ, người ghét thì bảo đáng đời, người già thì chép miệng, còn bọn trẻ thì chỉ thóc mách thôi... Chuyện làng bao giờ chả thế, dù là làng ở thời đại văn minh. Nhưng tội cái, đứa con sinh ra thì bị chết yểu. Bà ấy như là cái xác không hồn ấy. Rồi ông Xuân cũng phải về vườn, có lẽ vì vụ con gái. Ác quá - có người bảo thế!

Sau ông Toan đi Nga làm ăn, rồi đưa bà ấy sang theo. Khổ, con người đi cứ phải cúi đầu xuống tận đất ấy. Mà lỗi đâu phải mình chị ấy gây ra. Nghe đâu có một anh cùng làng, sang đây, gặp rồi yêu chị ấy, nhưng mà gia đình không chấp nhận. Bà ấy lại phải nuôi con một mình. Mấy lần tự tử đấy. Mọi người cứu lại được. Đứa con được gửi về cho cô Loan ở Việt Nam nuôi rồi. Chị Tú, vợ anh Tuấn là người làng Kỳ, bạn học với bà Xoan đấy, rủ mãi mới về đây làm. Bà ấy bây giờ hơi ngầy ngầy đấy, ai xin gì cho nấy, gặp ai cũng tâm sự. Nhưng tốt lắm!

- Thế sao chị ấy chẳng về nhà không hơn ư? - Hà, người yêu tôi hỏi.

- Ô, cái cô này, ê chề thế chưa đủ ư? Mà bà Xuân chết rồi, hình như tháng sáu năm ngoái, năm kia gì ấy. Chị Xoan sang đây chả ngót chục năm rồi ư. Ông Toan với vợ con cũng về đến hai năm rồi. Có lẽ họ quên chị ấy rồi cũng nên. Hoặc giả họ làm ra vẻ như thế. Hồi Tết anh về phép, chả ai hỏi chị ấy một câu. Mà bây giờ ở chỗ làng anh khác trước lắm. Ga Giáp Bát giờ thành ga đón khách phía Nam. Nhà ông Toan có cửa hàng to ra phết ở gần bến xe. Nghe đâu buôn bán vật liệu xây dựng thì phải. Đàm Linh Đàm đang được quy hoạch lại thành khu đô thị, xem ra quy mô lắm. Gớm, con gái làng anh bây giờ nó lại chả bẽ giò cả lũ đàn ông chứ. Chao ôi, hai chục năm, không, không gần hai chục năm thôi, biết bao nhiêu là thay đổi. Tội nghiệp chị Xoan, sai một ly mà đi một đời xuân sắc!...

Băng đi một thời gian, có lẽ đến nửa năm ấy, chúng tôi không lên Mat. Sau cái đợt "tháng tám chín tám", hàng hóa cũng chán lắm. Hàng thì vẫn bán túc tắc được, nhưng chết là ở chỗ bán được ấy, nó cứ thun thút, thun thút đi đâu mất cả vốn lẫn lãi. Mùa hè chín chín này, mới hơi hơi túc tắc. Anh em tôi lại theo xe lên Mat, ăn hàng. Lại kéo nhau sang ộp hòng "làm hơi bún ốc cho đã thèm", nhưng nhà hàng đã đổi chủ, chủ mới không nấu bún ốc, chỉ có cơm bình dân. Chúng tôi cầm cúi ăn. Mọi người xung quanh cũng lặng lẽ ăn, thì thoảng mới có người nói chuyện khe khẽ, thăm thì.

Khi Hùng "nháy" sang phép tôi mới biết, thì ra anh chị Tuấn bán nhà hàng, gom góp tiền về Việt Nam. Họ đã xây nhà. "Thế còn chị Xoan?" - Tôi hỏi. - "À, mày còn nhớ ông Xeng cửu vạn, cái ông đen đen người Lào, sôi tiếng Việt, thì thoảng cửu[5] cho tụi mình ấy? - "Nhớ, thì sao"? - "Thì ra ông ấy với và bà Xoan kết nhau. Sau họ về sống với nhau. Thấy bảo thương nhau lắm, chỉ phải tội nghèo. Mà hoá ra anh Xeng ấy lắm tài ra phết. Chị Xoan cứ như là hồi xuân ấy. Phải gọi là phơi phơi nhé! Cũng mừng cho bà ấy mày ạ, long đong mãi rồi cũng tìm thấy bến của mình..."

Tình cờ hôm vừa rồi, ra sân bay tiễn một người bạn về nước. Tôi gặp anh chị Xoan. Chị nhận ra tôi ngay. "Chú lên Mát lâu chưa? Tiễn ai về nước ư? Thế cô Hà đâu?" - Em tiễn thẳng bạn về Việt Nam chị à. Hà vừa chạy loanh quanh đâu đấy. Chị dạo này thế nào?". Chị khẽ kéo tay người đàn ông đi cùng. Trông anh có vẻ hơi ngưng ngừng. "Nhà chị đây này" - rồi chị quay sang phía người đàn ông - "anh Xeng à, đây là chú Hoan mà em hay kể chuyện với đó, người hay cho em cá khô ấy". Chúng tôi bắt tay nhau. Bàn tay anh to và thô, nhưng cái bắt tay thì chắc nịch và nóng ấm. Anh đen thật, đen bóng lên ấy. Gương mặt anh chẳng có nét gì đặc biệt, chỉ có cặp mắt to, đen lóng lánh, với hàng lông mi rù dài, như mi con gái. Đường

như thấy tôi nhìn chăm chú quá, chị đỏ bừng mặt, ánh mắt lóng lánh nâu, hai bàn tay cứ vịn mãi vào nhau, lúng túng:

- Cũng may có anh Xeng chú Hoan ạ, chị cũng chẳng mong gì hơn, có thể, chị sẽ có một đứa con, anh ấy muốn thế lắm! - giọng chị háo hức ngân lên.

- Thế bệnh của chị sao rồi?

- Chẳng có bệnh gì đâu, chú Hoan ạ, buồn mà thành thể thôi, em ạ. Bây giờ thì hết rồi.

Chợt nhìn thấy đồng va ly bên cạnh chị, tôi hỏi:

- Thế anh chị đi đâu đây?

- Ô, may quá, đây mừng húm, chị quên hết. Gặp chú Hoan, cho chị gửi lời chào cả cô Hà nữa nhé, anh chị về quê đây, là về Lào với anh ấy. Anh chị Tuấn có cho chị ít vốn, vả lại anh ấy cũng dành dụm được một ít nữa. Chú Hoan ạ, chị chẳng biết rồi sẽ ra sao, nhưng có anh ấy bên cạnh, chị yên tâm lắm.

Tôi im lặng nhìn chị, vậy đó, khi con người ta hạnh phúc, người ta đâu cần lo đến ngày mai. Từ nay chị sẽ yên tâm làm một người đàn bà, một người đàn bà thuần nhất và đơn giản như con người chị, bởi vì chị đã tìm thấy người đàn ông của mình.

Chợt có tiếng loa gọi khách cho chuyến bay Viêng chăn, tôi giục chị.

- Vào hết rồi, thôi, anh chị vào đây. Gặp em muộn quá, lại không gặp được Hà.

- Chúng em chúc anh chị hạnh phúc. Bọn em chắc đang còn ở Nga lâu, có gì, viết thư cho bọn em, chị Xoan nhé!

- Ủ, chị viết, chị đi đây! - Chị khóc, nước mắt lăn dài trên gương mặt vẫn còn bừng đỏ.

Tôi im lặng, vẫn vơ: "Ở bên Lào họ có biết ăn bún ốc không nhỉ? Mà chị ấy làm gì có đủ các thức mà nấu?". Bỗng anh chị đã mở sau lớp kính phòng đợi, chị vẫn cô vẫy tay chào tôi. Tôi biết, chị muốn níu kéo một cái gì đó. Mặc dù chúng tôi chẳng phải là ruột thịt, nhưng chị đã quen yêu thương chúng tôi rồi! Ôi, giá mà tôi có thể kéo chùng thời gian lại, một chút, một chút thôi. Tôi quay đi, vì biết rằng mình cũng đang khóc. Khi chiếc cửa kính sau lưng tự động đóng lại, tôi thả bước mà thấy lòng hụt hẫng, trống trải quá...

Chợt có tiếng gọi. Tôi quay lại. Hà chạy qua đường về phía tôi. Nắng gió mùa hè làm mái tóc dài của em óng ánh bay. Có một nét gì đó, rất đỗi thiết tha nơi em. Tôi chợt nhận ra, cái nắng gắt gao và bầu trời xanh thăm thăm hút mãi lên cao, xa xa sau những ngôi nhà, sau những vòm cây. Bỗng dưng tôi gào lên vô cớ: "Anh ở đây, anh ở đây! Hà ơi! ...".

Matxcova, 1999

[1] Chỉ đồ ăn, hàng hoá từ Việt Nam chuyên sang.

[2] Thành phố cảng nổi tiếng của Nước Nga, có món cá khô rất ngon.

[3] Matxcova.

[4] Năm 1998 - một năm đầy biến động của nước Nga, nhất là việc mất giá của đồng Rúp Nga trên thị trường quốc tế, ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của Nga Kiều, và các cộng đồng người Việt trên các nước cộng hoà thuộc Liên xô cũ.

[5] Bốc vác.